TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày: 14 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Sơn

2. Bà Trần Thị Kim Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà***: Bà Doãn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Quang R, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998, tại: Núi Thành, Quảng Nam; Nơi thường trú: Thôn Tân Lộc Ng, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Bình Tr (đã chết) và bà Ngô Thị S; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến nay. Có mặt.

- ***Bị hại***: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1994. Địa chi: : Khối phố Hương Tr, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Trương Thị Bích M, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ Đồng B, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Bà Thái Thị N, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn Tân Lộc Ng, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 10/01/2025, Trần Quang R từ nhà nghỉ Vườn Đào, đường Nguyễn Hoàng đi bộ dọc theo tuyến đường Thanh Hoá về hướng xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ với mục đích tìm tài sản người khác để sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Lúc 15 giờ cùng ngày, Trần Quang R đi đến đoạn đường Chiến Thắng khu vực chợ Hoà Hương thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu SYM màu đỏ, Biển kiểm soát 92N1-131.41 để trên vỉa hè trước cổng chợ, có cắm sẵn chìa khoá trên xe và không có người trông coi. Trần Quang R đi bộ lại vị trí xe mô tô, lén lút dẫn xe xuống lề đường, sau đó điều khiển xe theo hướng ra đường Phan Chu Trinh về nhà nghỉ Vườn Đào. Chiều ngày 11/01/2025, Trần Quang R điều khiển xe trộm cắp được về nhà mẹ nuôi tên Thái Thị N ở thôn Tân Lộc Ngọc, xã Tam Tiến, huyện Núi Thành để cất giấu. Đến 16 giờ cùng ngày, Công an xã Tam Tiến, huyện Núi Thành đến làm việc thì R khai nhận xe mô tô nêu trên là do mình trộm cắp mà có.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tam Kỳ xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu đỏ, biển kiểm soát 92N1-131.41 tại thời điểm xảy ra sự việc (Ngày 10/01/2025) có giá trị là 2.200.000 đồng (*Hai triệu, hai trăm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 42/CT-VKSTK-HS ngày 25-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Quang R về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang R phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), để xử phạt bị cáo Trần Quang R từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo như Cáo trạng đã đề cập.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi thực hiện tội phạm phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào lúc 15 giờ, ngày 10/01/2025 tại đường Chiến Thắng thuộc khối phố Hương Chánh, phường Hoà Hương, thành phố Tam Kỳ, bị cáo Trần Quang R đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu đỏ, biển kiểm soát 92N1-131.41 của chị Nguyễn Thị Ng có giá trị 2.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo là đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 42/CT-VKSTK-HS ngày 25-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của mỗi cá nhân luôn được pháp luật công nhận và bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm quyền sở hữu một cách trái pháp luật sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật. Bị cáo Trần Quang R có đủ nhận thức để biết được rằng hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô của người khác là trộm cắp tài sản và bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo theo quy định pháp luật để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi và trả cho bị hại nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, theo xác mình của cơ quan công an trong quá trình điều tra vụ án thì bị cáo không có nơi cư trú ổn định và đã bị bắt tạm giam nên cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để đảm bảo bị cáo chấp hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, những vấn đề liên quan khác: Quá trình điều tra, Cơ quan công an đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu đỏ, gắn biển kiểm soát 92N1-131.41 đã qua sử dụng. Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Ng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] *Những vấn đề liên quan trong vụ án:* Đối với chị Trương Thị Bích M và bà Thái Thị Nở cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ bởi lẽ những người này không liên quan và không biết bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang R phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang R **03** (*Ba*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 15/01/2025.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên buộc bị cáo Trần Quang R phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND tỉnh Quảng Nam*
- *VKSND TP Tam Kỳ*
- *Công an TP Tam Kỳ;*
- *Chi cục T.H.A dân sự Tam Kỳ;*
- *Bị cáo; bị hại; người liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá